

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Đ  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

Số: 38/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Đ, ngày 17 tháng 02 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 639/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Ông **Lê Quốc D**, sinh năm 1984

Trú tại: số 23 Đ, TT.L, huyện Đ, Lâm Đồng.

- Bị đơn: Bà **Võ Thị K**, sinh năm 1986.

Trú tại: số 138 thôn R 3, xã P, huyện Đ, Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Quốc D và bà Võ Thị K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thoả thuận về việc thuận tình ly hôn giữa ông Lê Quốc D và bà Võ Thị K.

- Về con chung: Hai bên thống nhất giao các con chung tên Lê Ngọc Q, sinh ngày 18/02/2006 và Lê Quốc Đ, sinh ngày 30/9/2011 cho bà Võ Thị K trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ tuổi thành niên. Bà Võ Thị K không yêu cầu ông Lê Quốc D phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; quyền yêu cầu, thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về án phí: Bà Võ Thị K nhận chịu 150.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đồng đã tạm nộp theo biên lai thu số AA/2017/0000887 ngày 16 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ. Hoàn trả cho bà Võ Thị K 150.000đồng tiền án phí còn thừa.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh ;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã P;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Lê Thị Thanh Vũ**